

Tư Pháp

KON TUM

SỐ 108

12-2023



SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM

Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành chính tỉnh Kon Tum

TRONG SỐ NÀY

☐ Kết quả thực hiện quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Liên đoàn Luật sư Việt Nam về TGPL của luật sư

Tr.3

☐ Vướng mắc trong việc xác định giá khởi điểm để đưa ra đấu giá lại

Tr.4

☐ Xây dựng văn hóa đọc thông qua thói quen tặng sách!

Tr.5

☐ Một số khó khăn khi triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông

Tr.6

☐ Nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành án hành chính

Tr.9

☐ Bắt cập trong việc quản lý văn phòng đại diện của DN đầu giá tài sản

Tr.10

☐ Công khai rộng rãi bản kê khai tài sản, thu nhập

Tr.11

☐ Dịch vụ công trực tuyến: Khó khăn và thách thức!

Tr.13

☐ Văn bản mới

Tr.16



Đồng chí Nguyễn Hữu Tháp - TUV, PCT UBND tỉnh trao cờ lưu niệm cho các đội thi hòa giải viên giỏi tỉnh lần thứ V. Ảnh: TH



Đoàn công tác Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum làm việc với Sở Tư pháp tỉnh Sê Kông (CHDCND Lào). Ảnh: TH

Kết quả thực hiện

Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Liên đoàn Luật sư Việt Nam về TGPL của luật sư

Thanh Tiếng

Trên cơ sở Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Liên đoàn Luật sư Việt Nam về hoạt động trợ giúp pháp lý (TGPL) của luật sư ban hành kèm theo Quyết định số 2450/QĐ-BTP ngày 16/12/2022 của Bộ Tư pháp; Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum đã chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh và Đoàn Luật sư tỉnh Kon Tum đã ký kết và ban hành Quy chế phối hợp để triển khai thực hiện (Quy chế số 01/QCPH/TTTGPL-ĐLS ngày 12/5/2017).

Trong quá trình thực hiện Quy chế phối hợp các khó khăn, vướng mắc được kịp thời tháo gỡ ngay, do đó, số vụ việc phối hợp trong việc giới thiệu và thực hiện TGPL tăng lên từng năm. Cụ thể: Năm 2017, số vụ việc TGPL do luật sư ký hợp đồng với Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh thực hiện/tổng số vụ việc TGPL là 01/573 thì đến năm 2019, số vụ việc thực hiện/tổng số vụ việc TGPL là 07/153; năm 2020, số vụ việc TGPL do luật sư ký hợp đồng với Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh là 14/167.

Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh đã ký hợp đồng thực hiện TGPL với 03 Luật sư. Bên cạnh đó, để nâng cao nhận thức của người dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động TGPL và quyền của người được TGPL, Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh đã in Bảng thông tin về TGPL đặt tại trụ sở của Đoàn luật sư tỉnh và in, phát hành Tờ gấp “Những điều cần biết về hoạt động TGPL” cấp phát cho một số tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh để cấp phát cho người dân và các đối tượng được TGPL. Trong quá trình thực hiện Quy chế phối hợp giữa Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh và Đoàn Luật sư tỉnh về hoạt động TGPL của luật sư không có luật sư bị khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện TGPL; không có luật sư vi phạm quy tắc, đạo đức nghề nghiệp luật sư, quy tắc nghề nghiệp TGPL. Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh và Đoàn Luật sư tỉnh đã phối hợp trên tinh thần khách quan, tôn trọng, hỗ trợ nhau thực hiện tốt nhiệm vụ, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL. Đội

ngũ luật sư thực hiện TGPL nhiệt tình, giàu kinh nghiệm, có tâm huyết.

Mặc dù, đã đạt được một số kết quả nhất định song trong công tác phối hợp thực hiện TGPL của luật sư vẫn còn một số khó khăn, hạn chế sau: Số lượng luật sư ký hợp đồng thực hiện TGPL với Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh còn ít. Hiện nay, chỉ có 01 luật sư ký hợp đồng thực hiện TGPL. Số vụ việc TGPL do luật sư thực hiện có xu thế giảm những năm gần đây. Nguyên nhân chủ yếu là người dân tộc thiểu số chủ yếu sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên người dân khó có điều kiện đến trụ sở Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh và các tổ chức hành nghề luật sư để yêu cầu được TGPL khi có vụ việc phát sinh. Nguồn kinh phí được cấp hàng năm cho hoạt động tổ tụng còn hạn chế nên Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh chưa cử luật sư thực hiện nhiều vụ việc. Hằng năm, Cục TGPL tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ TGPL, tập huấn kỹ năng hành nghề trong các lĩnh vực thực hiện TGPL cho luật sư ký hợp đồng TGPL.

Trong thời gian tới, Sở Tư pháp sẽ chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh phối hợp chặt chẽ với Đoàn Luật sư tỉnh tổ chức truyền thông về hoạt động TGPL tại cơ sở từ 3 đến 5 đợt/năm (nếu có kinh phí) và cấp phát tờ gấp pháp luật về TGPL, chú trọng các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc đối tượng được TGPL. Quan tâm đến việc cử luật sư tham gia các hội nghị, hội thảo, tập huấn liên quan đến TGPL. Đối với luật sư, trong quá trình hành nghề của mình nếu nhận thấy vụ việc có người thuộc diện được TGPL theo quy định của Luật TGPL thì cung cấp thông tin về quyền được TGPL cho người đó và hướng dẫn đến Trung tâm TGPL nhà nước khi người đó có yêu cầu, thông báo cho Trung tâm TGPL tỉnh. Tăng cường công tác phối hợp với Đoàn Luật sư trong việc giới thiệu luật sư có kinh nghiệm, uy tín ký hợp đồng thực hiện TGPL với Trung tâm. TT

Vướng mắc trong việc xác định **GIÁ KHỞI ĐIỂM ĐỂ ĐƯA RA ĐẤU GIÁ LẠI**

Vĩnh Linh

Có thể nói, hiện nay nhiều địa phương đang bị ngưng trệ, ách tắc khi triển khai việc đấu giá quyền sử dụng đất, nhà đất công nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách cũng như phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu đất ở của người dân. Nguyên nhân là vướng mắc về xác định giá khởi điểm đưa ra đấu giá lại trong trường hợp đấu giá nhiều lần nhưng không thành công.

Theo quy định tại Điều 58 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 những trường hợp đấu giá tài sản công mà không thành thì bắt buộc phải tổ chức đấu giá lại và trình tự, thủ tục phải tiến hành lại từ đầu. Trong đó, có việc phải xác định lại giá khởi điểm để đưa ra đấu giá. Điều đáng nói đến ở đây là nếu trường hợp xác định lại giá khởi điểm để đưa ra đấu giá lần tiếp theo mà thấp hơn so với giá khởi điểm đã đưa ra đấu giá trước đó sẽ nảy sinh nhiều quan điểm, ý kiến khác nhau.

Một số quan điểm cho rằng việc xác định lại giá khởi điểm mà thấp hơn giá đã đưa ra bán đấu giá trước đó là chưa hợp lý. Điều này có thể dẫn đến thất thoát tài sản của nhà nước, nhất là trường hợp đã đấu giá thành công loại tài sản tương tự vào thời điểm trước đó. Hiện tại nhiều địa phương đang gặp vướng mắc, ách tắc khi vận dụng, thậm trọng tuân thủ theo luồng ý kiến này. Và như vậy nhiều dự án, nhất là dự án đấu giá quyền sử dụng đất công nhằm tạo nguồn thu ngân sách hoặc nhằm mục đích giao đất cho tổ chức, doanh nghiệp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương bị ngưng trệ, ách tắc. Lý do, là hầu hết sau khi đấu giá không thành, một thời gian sau xác định giá khởi điểm thường thấp hơn giá khởi điểm đã đưa ra đấu giá trước đó.

Theo quan điểm của người viết thì việc xác định giá khởi điểm lần sau thấp hơn lần

trước là hoàn toàn bình thường, phù hợp với quy luật cung - cầu giá cả thị trường, không vi phạm quy định hiện hành về định giá tài sản công. Mặc dù, thấp hơn giá đưa ra đấu giá trước đó nhưng đều được tiến hành một cách khách quan, công khai, minh bạch. Nguyên nhân giá khởi điểm được định giá lần sau thấp hơn là do tại thời điểm xác định lại giá thì mặt bằng giá cả thị trường đối với tài sản đó xuống thấp hoặc nhu cầu của người dân, doanh nghiệp ít đi, do khó khăn chung về kinh tế. Tuy vậy, nhiều địa phương, người có thẩm quyền lại sợ trách nhiệm, sợ bị quy về hành vi gây thất thoát, lãng phí cho ngân sách nhà nước nên không dám làm, dám quyết!

Do đó, cơ quan chức năng cần sớm có hướng dẫn thống nhất vấn đề này. Theo đó, cần thống nhất quan điểm rằng mức giá khởi điểm đưa ra đấu giá là giá của cuộc đấu giá thành công trước đó không thể làm căn cứ để xác định lại giá khởi điểm cho việc tổ chức lại việc đấu giá lần sau. Trường hợp giá khởi điểm lần sau thấp hơn giá đưa ra bán đấu giá trước đó (đấu giá không thành hoặc đã đấu giá thành với tài sản tương tự tại thời điểm trước đó) nhưng đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định thì không thể quy kết, coi đó là hành vi gây thất thoát, lãng phí tài sản công.

Có như vậy, việc triển khai hoạt động đấu giá tài sản, nhất là đấu giá tài sản công được thực hiện thuận tiện, nhanh chóng hơn, tránh tình trạng ngưng trệ, ách tắc do việc xác định giá khởi điểm gây ra khi triển khai các dự án đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý tài sản công phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu về nhà ở của người dân. Đồng thời, đảm bảo việc thực hiện pháp luật được đồng bộ, thống nhất, đúng quy định. **VL**

4 Tư pháp Kon Tum

Xây dựng văn hóa đọc thông qua thói quen tặng sách!

Quốc Cường

Hôm nọ, tôi đưa con trai đi mua quà để cháu tặng bạn cùng lớp nhân dịp sinh nhật. Do không quen với việc mua quà sinh nhật cho trẻ con nên tôi loay hoay mãi mà không biết mua món gì cho phù hợp. Mặc dù được cô nhân viên bán hàng tư vấn, giới thiệu khá nhiều loại hàng hóa có thể làm quà sinh nhật cho trẻ em nhưng tôi thấy chưa ổn lắm như súng nhựa bắn liên thanh, dao, kiếm điện, xe điện, xe địa hình khổng lồ điều khiển từ xa...

Lý do, tôi không thích các đồ chơi mang tính bạo lực hoặc cảm giác mạnh không hợp lứa tuổi trẻ em và thường cấm không cho con trai tôi chơi những đồ chơi đó. Mặt khác, các loại đồ chơi đó tương đối đắt tiền, tốn kém nhưng chỉ chơi được vài lần là hư hỏng, lãng phí không cần thiết!

Sau hồi lâu tôi mới chọn được cuốn sách hay, phù hợp với lứa tuổi của bạn con tôi nên quyết định mua. Tuy nhiên, điều đáng nói là con tôi lại tỏ vẻ không vui vì món quà này, cháu bảo trong lớp cháu rất ít bạn muốn tặng sách mà muốn được tặng đồ chơi khác như các loại mà cô nhân viên tư vấn ban đầu và khẳng khái đòi đổi món quà khác thay vì sách!

Qua vụ việc này, có thể thấy rằng thói quen tặng sách hay, sách quý cho nhau chưa thành thói quen, phong trào và là nét văn hóa đẹp. Hiện nay, chúng ta đang thực hiện xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Với phương châm “văn hóa soi đường cho

quốc dân đi” thì việc xây dựng văn hóa tri thức, văn hóa đọc là rất quan trọng.

Muốn văn hóa đọc phát triển mạnh mẽ và thành nét đẹp, thành thói quen tốt thì trước hết phải tạo thói quen đọc sách từ sớm cho trẻ em, phù hợp với lứa tuổi. Vì thế nếu các bậc phụ huynh, nhà trường và xã hội quan tâm định hướng, chỉ dạy cho học sinh thói quen đọc sách ngay từ khi các cháu còn nhỏ, nhất là ở bậc tiểu học thì rất tốt, sẽ phát huy hiệu quả lâu dài.

Và muốn tạo thói quen cho các cháu thì phải xây dựng văn hóa tặng sách, trao đổi sách... Hành động tặng sách cho nhau nên xây dựng thành văn hóa, đó là tặng sách cho nhau trong các dịp lễ, tết, nhất là dịp sinh nhật của trẻ hoặc người thân.

Việc tặng sách như vậy sẽ giúp phát triển văn hóa đọc, tạo ra phong trào đọc sách lành mạnh, lan tỏa sâu rộng và liên tục. Điều này cũng sẽ góp phần hạn chế, chấn chỉnh tình trạng một bộ phận người trẻ bị lệch lạc về văn hóa, nhất là thích các trò chơi bạo lực, phản cảm không phù hợp với văn hóa Việt Nam dẫn đến những hệ lụy xấu cho xã hội.

Về lâu dài sẽ mang lại nhiều lợi ích thiết thực, đó là không chỉ nhằm hình thành thế hệ con người Việt Nam có tri thức, có văn hóa mà còn góp phần quan trọng để xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tạo động lực, khát vọng phát triển đất nước. **QC**



Một số khó khăn khi triển khai

02 nhóm thủ tục hành chính liên thông

Thanh Tiếng

Triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ 02 nhóm thủ tục hành chính (TTHC) liên thông: “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng” trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận. Theo đó, bước đầu triển khai nhưng đã có trên 70% số hồ sơ được thụ lý, giải quyết theo quy trình liên thông. Tuy nhiên, qua thực tế triển khai gặp phải một số khó khăn, vướng mắc sau đây:

Thứ nhất, việc kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa phần mềm dịch vụ công liên thông (PMDVCLT) và Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp ở một số thời điểm còn rất chậm. Thậm chí, có trường hợp công dân nộp hồ sơ xong, mấy giờ sau công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra vẫn chưa thấy hồ sơ gửi đến phần mềm hộ tịch. PMDVCLT chưa cấp quyền cho cơ quan tiếp nhận, giải quyết TTHC và cơ quan quản lý ở địa phương để thực hiện việc thống kê số liệu để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và báo cáo. Chưa tích hợp, đồng bộ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC liên thông lên kho dữ liệu điện tử trên Cổng DVC quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; chưa đồng bộ số liệu kết quả tiếp nhận, giải quyết lên bộ chỉ số 766; mã hồ sơ hiện đang sử dụng là mã hồ sơ của Bộ Công an dẫn đến khó khăn trong theo dõi, thống kê, báo cáo; khó khăn trong công tác theo dõi, giám sát kết quả thực hiện giải quyết TTHC.

Thứ hai, đối với liên thông các TTHC về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi: Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (CT01) phải in ra ký rồi scan tải lên; nếu bố mẹ không là chủ hộ thì cần ý kiến của chủ hộ là ông hoặc bà, rồi bố mẹ không cùng hộ khẩu lại phải có ý kiến của bố hoặc mẹ đồng ý dẫn đến tình trạng “cả nhà phải đến

UBND cấp xã để làm thủ tục liên thông”.

Thứ ba, đối với liên thông các TTHC về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng, theo Công văn số 2084/VPCP-KSTT thì “tùy điều kiện cụ thể, người dân có thể lựa chọn chỉ thực hiện liên thông điện tử đối với 02 nhóm TTHC: “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú”. Tuy nhiên, thủ tục hưởng trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng yêu cầu người dân phải xuất trình tài liệu, giấy tờ chứng minh là đối tượng được hưởng. Thông thường trong lúc gia đình bận lo việc tang, đa số chỉ cần đăng ký khai tử để lấy trích lục khai tử lo việc an táng hoặc hỏa táng nên họ không có nhu cầu làm liên thông thủ tục hưởng chế độ trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng cùng với việc đăng ký khai tử mà lựa chọn phương án nộp hồ sơ riêng sau.

Thứ tư, một số công chức tư pháp - hộ tịch còn hạn chế về các thao tác kỹ thuật hướng dẫn công dân thực hiện liên thông và quy định của TTHC về xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng nên còn lúng túng trong việc nộp hồ sơ dẫn đến phải từ chối hồ sơ hoặc hồ sơ phải bổ sung gây phiền hà và tâm lý ngại thực hiện liên thông cho người dân.

Thứ năm, khi tra cứu hồ sơ trên hệ thống lienthong.dichvucong.gov.vn, hệ thống không thể hiện được thời gian giải quyết hồ sơ trong bao nhiêu ngày, thời gian hẹn trả kết quả chung đối với các thủ tục liên thông để công dân biết để đến nhận kết quả. Trong trường hợp hồ sơ trễ hạn, không đính kèm được phiếu xin lỗi và hẹn trả kết quả của đơn vị giải quyết hồ sơ. Đồng thời, chưa thể hiện được trạng thái giải quyết hồ sơ sớm hạn, đúng hạn, trễ hạn; nếu trễ hạn thì trách nhiệm thuộc về đơn vị nào...

(Xem tiếp trang 26)

6 Tư pháp Kon Tum

Nên tách giai đoạn bồi thường, giải phóng mặt bằng **các công trình thành dự án độc lập**

Bình Minh

Có thể nói, khâu bồi thường, giải phóng mặt bằng một trong những vấn đề vướng mắc, khó khăn lớn nhất trong triển khai các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các dự án về hạ tầng giao thông đường bộ. Nhiều dự án bị ách tắc, trì trệ nguyên nhân chủ yếu do vướng khâu bồi thường, giải phóng mặt bằng. Hiện nay, việc bồi thường, giải phóng mặt bằng đang được gộp chung và là một hợp phần của các công trình, dự án. Điều này đang gây khó khăn, làm chậm tiến độ triển khai nhiều dự án do chưa làm xong khâu bồi thường, giải phóng mặt bằng!

Thông thường khi triển khai thực hiện các dự án hạ tầng về giao thông thì chủ đầu tư, các đơn vị thi công phải phối hợp với chính quyền địa phương sở tại để thực hiện việc giải phóng mặt bằng. Tuy nhiên, do nhiệm vụ này khá phức tạp, cần nhiều thời gian để triển khai nên nếu gộp chung vào dự án, công trình thì việc triển khai rất khó khăn, kéo dài và hiệu quả không cao.

Mặt khác, việc phối hợp giữa chủ đầu tư, đơn vị thi công với chính quyền địa phương nhiều khi không nhịp nhàng, kém hiệu quả do thiếu cơ chế ràng buộc trách nhiệm của nhau, chủ yếu là trên tinh thần tự giác, phối hợp. Do đó, nơi nào có tính tự giác cao, phối hợp tốt thì dự án triển khai nhanh đảm bảo tiến độ, ngược lại thì đình trệ, kéo dài. Đặc biệt khi có vướng mắc, khó khăn thường rất khó giải quyết hiệu quả, tháo gỡ nhanh mà thường đổ lỗi cho nhau, nhất là khi dự án không đúng tiến độ. Tình trạng này thường xảy ra ở các công trình, dự án do trung ương làm chủ đầu tư và triển khai ở các địa phương.

Vì vậy, cơ quan có thẩm quyền cần nghiên

cứu nên tách giai đoạn bồi thường, giải phóng mặt bằng ra thành một dự án riêng và giai đoạn đầu tư, thi công thành một dự án riêng thì việc triển khai các công trình, dự án sẽ nhanh chóng hơn. Theo đó, các địa phương sẽ chủ động hơn và chịu trách nhiệm toàn bộ trong việc thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án, có thể buộc phải giải phóng xong mặt bằng mới được cấp kinh phí thi công. Riêng đối với chủ đầu tư, đơn vị thi công chỉ chú tâm vào việc triển khai đầu tư, thi công mà không phải lo, phải kiêm thêm tác giải phóng mặt bằng vốn không phải là nhiệm vụ chuyên môn, thường xuyên của họ. Đồng thời, nâng cao được tinh thần trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai các công trình, dự án việc đánh giá, quy trách nhiệm đối với từng đơn vị sẽ sát đúng, cụ thể hơn.

Ngoài ra, điều này còn góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người dân địa phương nơi triển khai các dự án, công trình. Bởi vì, thường thì nếu chủ đầu tư, đơn vị thi công khi thi công xong các công trình, dự án họ sẽ chuyển đi và giao lại những vấn đề liên quan khá phức tạp, lâu dài như bố trí đất đai để canh tác, sản xuất, sinh kế cho người dân... cho chính quyền địa phương giải quyết.

Trong khi nguồn lực địa phương có hạn và việc triển khai các dự án, công trình đã kết thúc, đã thực hiện việc quyết toán thì sẽ rất khó khăn cho việc tiếp tục giải quyết các vấn đề liên quan đến công trình, dự án. Ngược lại nếu tách giai đoạn bồi thường, giải phóng mặt bằng ra thành một dự án riêng thì địa phương sẽ có cơ sở để tiếp tục giải quyết nếu còn những vấn đề tồn đọng liên quan. **BM**

Một số khó khăn, vướng mắc

TRONG VIỆC LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Quốc Dũng

Có thể nói, việc lựa chọn tổ chức đấu giá có vai trò rất quan trọng đảm bảo sự thành công của cuộc đấu giá. Trong đó, việc quy định cụ thể, rõ ràng, chi tiết các tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá là cơ sở để thực hiện lựa chọn tổ chức đấu giá đảm bảo công khai, khách quan, minh bạch.

Việc Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 đã quy định cụ thể, rõ ràng, chi tiết các tiêu chí làm cơ sở cho các tổ chức, cá nhân căn cứ để chấm điểm, lựa chọn đảm bảo tính cạnh tranh và chọn ra được tổ chức đấu giá tài sản tốt nhất. Đồng thời, các tổ chức đấu giá tài sản có cơ sở để xây dựng tổ chức mình ngày càng hoàn thiện hơn, nhất là để đáp ứng các tiêu chí khi làm hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai trên thực tế quy định này còn gặp phải những khó khăn, vướng mắc, bất cập, cụ thể:

Thứ nhất, đối với tiêu chí xây dựng phương án đấu giá khả thi, hiệu quả còn có sự bất cập. Chủ yếu mang tính “định tính”, chung chung. Ví dụ: Phương án đấu giá phải đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết; phương án phải đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức đấu giá; phương án giải quyết các tình huống phát sinh...

Thứ hai, đối với tiêu chí trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có chênh lệch giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Điểm 2, Mục III, Phụ lục I, Thông tư 02/2022/TT-BTP) mức chấm điểm tối thiểu là 10 điểm và tối đa là 18 điểm, quy định về mức điểm như vậy là chưa hợp lý. Vì mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá và giá khởi điểm như vậy là quá cao.

Thứ ba, người có tài sản đấu giá khi ban hành thông báo để lựa chọn tổ chức đấu giá đưa ra một số tiêu chí khác không phù hợp với tài sản đấu giá, mà chủ yếu dựa trên ý chí cá nhân của người có tài sản nên ở mục này tổ chức đấu giá tài sản Nhà nước là Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh thường thua thiệt hơn do là đơn vị sự công lập của địa phương nên không được tham gia ở các tỉnh/thành khác. Ví dụ: Quy định số lượng cụ thể hợp đồng mà tổ chức

đấu giá tài sản đã ký với các tổ chức, cá nhân; trụ sở ở địa phương khác...

Thứ tư, đối với tài sản mà người có tài sản phải lập phương án đấu giá tài sản, sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì mới thực hiện việc thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá. Tuy vậy, trong thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá lại không nêu rõ những điểm quan trọng hoặc không đính kèm phương án đấu giá đã được phê duyệt để tổ chức đấu giá biết và xây dựng phương án đấu giá cụ thể, phù hợp, khả thi, hiệu quả. Quy định về trụ sở của tổ chức đấu giá tài sản ở địa phương khác như vậy vô hình chung các tổ chức đấu giá tài sản tại địa phương không được chấp nhận.

Để hoàn thiện quy định về lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo chúng tôi cần sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau: *Thứ nhất*, người có tài sản đấu giá khi ban hành thông báo để lựa chọn tổ chức đấu giá đưa ra một số tiêu chí khác phải phù hợp với tài sản đấu giá theo quy định tại Mục 5, Phụ lục I, Thông tư số 02/2022/TT-BTP. *Thứ hai*, đối với các tiêu chí về số lượng hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá tại Mục 3, Phụ lục I, Thông tư số 02/2022/TT-BTP tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện phải thống nhất với số liệu báo cáo của tổ chức đấu giá tài sản nộp cho cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động đấu giá tài sản là Sở Tư pháp... Đồng thời, tại điểm 2, Mục III, Phụ lục I, Thông tư số 02/2022/TT-BTP về mức chấm điểm tối thiểu nên là 6 điểm và tối đa là 10 điểm và bổ sung thêm quy định về trụ sở của tổ chức đấu giá tài sản và trụ sở của người có tài sản đấu giá, mức chấm điểm tối thiểu nên là 1 điểm và tối đa là 8 điểm.

Ngoài ra, người có tài sản đấu giá phải thực hiện nghiêm việc đăng thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 02/2022/TT-BTP trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong một thời gian nhất định. Bởi vì, thời gian vừa qua, có một số đơn vị chưa thực hiện việc này làm cho nhiều tổ chức đấu giá tài sản không biết thông tin để đăng ký tham gia làm tăng tính cạnh tranh, công khai, minh bạch. **QĐ**

Thời gian qua, UBND tỉnh Kon Tum thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ về quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính (THAHC) và xử lý trách nhiệm đối với người không thi

Thứ nhất, tiếp tục phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Tổ tụng hành chính 2015 và các văn bản thi hành nhằm nâng cao nhận thức, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu UBND các cấp trong việc chấp hành, chỉ đạo chấp hành nghiêm các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

Hai là, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THAHC đến đội ngũ CBCC và các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về công tác THAHC. Tăng cường phối hợp chuyển giao kịp thời, đầy đủ

Nâng cao hiệu quả

CÔNG TÁC THEO DÕI THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH

Đỗ Văn Nhân

hành bản án, quyết định của Tòa án; Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và THAHC và ban hành các chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và THAHC trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế để nâng cao hiệu quả công tác THAHC.

Hiện nay, số bản án, quyết định về vụ án hành chính phải thi hành trên địa bàn tỉnh tương đối ít so với các địa phương khác trong cả nước. Cụ thể, trong năm 2022: Tổng số bản án, quyết định về vụ án hành chính phải thi hành trong kỳ báo cáo: 04 bản án. Số bản án, quyết định của Tòa án đã thi hành xong: 03 bản án; số bản án, quyết định của Tòa án chưa thi hành xong chuyển kỳ sau: 01 bản án. Nhìn chung, việc triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính trên địa bàn tỉnh đã được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức (CBCC) về tầm quan trọng của công tác THAHC đã được nâng cao. Các bản án hành chính của Tòa án đã được người phải thi hành án tổ chức thi hành đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật. Để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác theo dõi THAHC trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cần tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp sau:

bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính để theo dõi theo quy định; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác THAHC định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.

Ba là, tăng cường công tác đối thoại giữa cơ quan hành chính Nhà nước với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác THAHC để lắng nghe ý kiến; qua đó, phát hiện và khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong việc triển khai các bản án, quyết định hành chính của Tòa án trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm trách nhiệm đối với cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý vi phạm nghĩa vụ THAHC theo đúng quy định.

Bốn là, thực hiện tốt quy chế phối hợp với Tòa án nhằm tạo điều kiện thuận lợi để TAND hai cấp thực hiện ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chính trị được giao, nhất là việc cung cấp các thông tin liên quan đến tài sản, đất đai, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức, cá nhân liên quan đến vụ án khi có yêu cầu của TAND.

Năm là, đề nghị Bộ Tư pháp thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ về công tác theo dõi THAHC; đồng thời, tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ CBCC tham mưu công tác theo dõi THAHC tại các địa phương. **ĐVN**

Bất cập trong việc quản lý văn phòng đại diện của DN đấu giá tài sản

Phạm Văn Chung

Theo quy định tại Điều 30 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 thì: *“Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập văn phòng đại diện (VPĐD), doanh nghiệp (DN) phải thông báo bằng văn bản về địa chỉ của văn phòng đại diện cho Sở Tư pháp nơi văn phòng đại diện đặt trụ sở và Sở Tư pháp nơi DN đăng ký hoạt động”*. Như vậy, theo quy định này thì Sở Tư pháp sau khi nhận được Thông báo này về Văn phòng đại diện (VPĐD) thì chỉ để biết, không xử lý các bước tiếp theo như đăng ký hoạt động hoặc các động thái phục vụ cho công tác quản lý nhà nước, nắm bắt tình hình tổ chức, hoạt động khác DN trong phạm vi quản lý. Đồng thời, cũng không quy định VPĐD có trách nhiệm báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động định kỳ, đột xuất cho Sở Tư pháp nơi đặt VPĐD để theo dõi, xử lý khi có vi phạm.

Trong khi đó, theo quy định tại Điều 23 Luật Đấu giá tài sản thì DN đấu giá tài sản hoạt động theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và quy định của pháp luật có liên quan. Việc Luật Đấu giá tài sản quy định “pháp luật có liên quan” có thể hiểu là sẽ dẫn chiếu đến quy định của pháp luật về DN. Tại Điều 45 Luật DN năm 2020 quy định trình tự, thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh, VPĐD của DN; thông báo địa điểm kinh doanh. Theo đó, VPĐD phải thực hiện đăng ký hoạt động tại nơi đặt địa điểm văn phòng, đồng thời phải thực hiện một số nội dung như báo cáo tình hình hoạt động, chịu sự thanh tra, kiểm tra nếu có dấu hiệu vi phạm.

Từ những nhận định, tác giả thấy rằng Luật DN năm 2020 được ban hành sau

Luật Đấu giá tài sản năm 2016. Do đó, cần áp dụng Luật DN để xử lý nội dung đã được đề cập ở trên theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (văn bản ban hành sau được ưu tiên áp dụng). Mặt khác, có thể khẳng định rằng ngành nghề đấu giá tài sản là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, có sự ảnh hưởng lớn đến kinh tế - xã hội của địa phương.

Đặc biệt, lợi dụng sự lỏng lẻo, sơ hở trong quy định pháp luật về quản lý chi nhánh, VPĐD mà một số DN đấu giá tài sản thành lập VPĐD tràn lan, hoạt động có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Đây là một trong những nguyên nhân hoạt động đấu giá tài sản thời gian qua có nhiều vụ việc phức tạp, tiêu cực, gây thất thoát lớn về tài sản công, gây mất trật tự an toàn xã hội, trái quy luật cung - cầu. Vì vậy, việc siết chặt quản lý đối với các tổ chức đấu giá tài sản cũng như các Chi nhánh, VPĐD của các tổ chức đấu giá tài sản là cần thiết, cấp bách.

Từ những vấn đề nêu trên, tác giả kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền một số nội dung sau: *Thứ nhất*, Bộ Tư pháp có văn bản hướng dẫn các địa phương về trình tự, thủ tục đăng ký VPĐD của các tổ chức đấu giá tài sản nhằm tạo thuận lợi cho quá trình quản lý nhà nước công tác đấu giá tài sản. Theo đó, cần thiết phải áp dụng Điều 45 Luật DN năm 2020 để thực hiện đối với việc đăng ký, quản lý VPĐD của DN đấu giá tài sản. *Thứ hai*, cơ quan có thẩm quyền cần bổ sung nội dung đăng ký hoạt động của VPĐD của tổ chức đấu giá tài sản vào các quy định tại Luật Đấu giá tài sản (sửa đổi) trong thời gian tới đây. **PVC**

Công khai rộng rãi

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

Đỗ Văn Nhân

Triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; thời gian qua, công tác kiểm soát tài sản, thu nhập được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, góp phần đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tuy nhiên, việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn vẫn còn một số tồn tại, bất cập như: một số địa phương vẫn còn lúng túng trong việc áp dụng pháp luật; nhiều cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập cùng kiểm soát đối với một đối tượng dẫn đến trùng lặp; việc xác định người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập là Giám đốc Sở và tương đương trở lên, nhưng chưa quy định cụ thể đối tượng nào là tương đương; việc phát hiện và xử lý các trường hợp kê khai tài sản, thu nhập không trung thực còn hạn chế; việc kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập chưa được triển khai thường xuyên và hiệu quả không cao... Do đó, công tác đấu tranh với hành vi tham nhũng, tiêu cực thông qua việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn vẫn còn hạn chế.

Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập lựa chọn ngẫu nhiên người được xác minh bằng hình thức bốc thăm hoặc sử dụng phần mềm máy tính; hiện nay, một số địa phương đã tổ chức bốc thăm ngẫu nhiên hoặc lựa chọn một số cán bộ để tiến hành xác minh tài sản, thu nhập. Đây là biện pháp nhằm hiện thực hóa quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Vấn đề đặt ra là việc này có thể dẫn đến không khách quan trong việc chọn người có nghĩa vụ kê khai để xác minh tài sản, thu nhập; đồng thời, một số địa phương có số người có nghĩa vụ kê khai thuộc diện lựa chọn ngẫu nhiên tương đối lớn thì Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập sẽ không đủ khả năng để tổ chức thực hiện. Do đó, không thể kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn một cách toàn diện, đầy đủ.

Việc xác minh tài sản, thu nhập thông qua việc lựa chọn ngẫu nhiên chủ yếu dựa trên Bản kê khai, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai. Tuy nhiên, với chế tài xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai

tài sản, thu nhập không trung thực như: bị xử lý kỷ luật bằng một trong các hình thức cảnh cáo, hạ bậc lương, giáng chức, cách chức, buộc thôi việc hoặc bãi nhiệm; nếu được quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý thì bị đưa ra khỏi danh sách quy hoạch... có thể nói là rất nghiêm khắc nên người có nghĩa vụ kê khai không dám hoặc không muốn kê khai không trung thực hoặc giấu giếm tài sản, thu nhập. Cho nên, đối với tài sản được hình thành một cách hợp pháp, có nguồn gốc rõ ràng và không liên quan đến tham nhũng thì người có nghĩa vụ kê khai sẵn sàng kê khai trung thực, không dám vi phạm. Bên cạnh đó, không phải bất cứ cán bộ, công chức nào giàu có, nhiều tài sản là có thể quy chụp tài sản đó bắt nguồn từ tham nhũng, tiêu cực. Tài sản của họ có thể được hình thành từ việc thừa kế, tặng cho, kinh doanh, góp vốn hợp pháp hoặc đầu tư cổ phiếu, mua bán bất động sản... Vì vậy, nhiều cán bộ, công chức rất muốn việc công khai, minh bạch về tài sản, thu nhập của mình để chứng minh tài sản, thu nhập đó là trong sạch và không liên quan đến tham nhũng, tiêu cực.

Để phát hiện tài sản bất minh và không trung thực trong các Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, ngoài việc lựa chọn ngẫu nhiên để xác minh tài sản, thu nhập thì cần phải đa dạng các hình thức công khai, minh bạch đối với Bản kê khai tài sản, thu nhập. Không chỉ dừng lại với các hình thức công khai theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng mà cần phải công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập trên Cổng/Trang thông tin điện tử hoặc niêm yết thường xuyên tại trụ sở cơ quan, đơn vị công tác và nơi cư trú; đồng thời, phải có cơ chế tiếp nhận và xử lý đối với đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và tố giác về các hành vi vi phạm hoặc tội phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập.

Bởi vì, bằng cách này, việc kê khai tài sản, thu nhập sẽ được giám sát một cách chặt chẽ, rộng rãi, qua đó, Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập sẽ tiếp nhận thông tin về hành vi không kê khai đầy đủ tài sản, thu nhập hoặc kê khai không chính xác về giá trị tài sản của người có nghĩa vụ kê khai thông qua việc xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức để có biện pháp kiểm tra, xác minh và xử lý theo quy định. **ĐVN**

Không nên lạm dụng công nghệ ĐỂ GỬI VĂN BẢN TÙY TIỆN, TRÀN LAN!

Quốc Cường

Hiện nay, một số cơ quan, đơn vị đang lạm dụng sự thuận tiện trong việc phát hành, gửi văn bản, giấy tờ qua môi trường điện tử (Vnptioffice) để gửi văn bản, hồ sơ, giấy tờ một cách tràn lan, tùy tiện. Phương châm của các cơ quan, tổ chức này là “gửi nhầm hơn bỏ sót”! Bởi vì, lỡ bỏ sót nếu xảy ra chuyện gì đó liên quan đến việc không nhận được văn bản gây hậu quả gì đó sẽ phải chịu trách nhiệm, ngược lại cứ gửi “bừa” đến cơ quan, tổ chức không liên quan thì cũng chẳng sao!

Hiện nhiều cơ quan đang “tràn ngập” văn bản, hồ sơ, giấy tờ từ các cơ quan, tổ chức khác gửi đến. Đáng nói là nhiều văn bản, hồ sơ không có nội dung gì liên quan đến chức năng, nhiệm vụ hay công việc cần xin ý kiến tham gia, góp ý cũng gửi đến. Trên thực tế có nhiều tình huống “dở khóc, dở cười” về tình trạng này, đó là cơ quan tài nguyên môi trường nhưng lại nhận được văn bản đề nghị tham gia vào quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính của ngành ngoại giao hay cơ quan giao thông vận tải tham gia quy trình của ngành văn hóa... Bên cạnh đó, là tình trạng các thông báo về vụ việc xử lý vi phạm hành chính như tước giấy phép lái xe, tước chứng chỉ hành nghề... được gửi đi khắp các cơ quan, tổ chức, thậm chí gửi khắp cả nước!

Có thể nói, việc hàng ngày phải tiếp nhận một số lượng văn bản, giấy tờ quá lớn nếu không có sự chấn chỉnh, xử lý kịp thời sẽ gây ra những hệ lụy tiêu cực rất lớn, cụ thể: *Thứ nhất*, do nhận được quá nhiều văn bản, hồ sơ, giấy tờ nên cơ quan tiếp nhận, người nhận văn bản phải nghiên cứu, xử lý khối lượng công việc lớn. Điều này ảnh hưởng đến thời gian họ dành cho công việc chuyên môn chính được giao. Từ đó, làm giảm năng suất, hiệu quả công việc chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị và vô hình chung ảnh hưởng đến hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ phục vụ công dân, tổ chức.

Thứ hai, vì nhận quá nhiều văn bản, giấy tờ,

trong đó có nhiều văn bản không liên quan nên sẽ dẫn đến tình trạng xử lý, giải quyết các văn bản qua loa hoặc ít chú tâm xử lý. Vì vậy, đôi khi lại bỏ sót một số văn bản, giấy tờ có nội dung quan trọng, liên quan cần phải được nghiên cứu, xử lý kịp thời. Như vậy, có thể ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức hoặc xảy ra hậu quả tiêu cực trong hoạt động quản lý, điều hành.

Thứ ba, một số trường hợp tràn lan, tùy tiện trong phát hành, gửi văn bản đến các cơ quan không liên quan đã gây ra sự nhầm lẫn, ngộ nhận dẫn đến nhận định sai trong quản lý, điều hành. Đó là trường hợp cơ quan được giao chủ trì gửi văn bản tham gia ý kiến về vấn đề không liên quan nên cơ quan, tổ chức nhận được văn bản thường phúc đáp: Thống nhất hoặc không có ý kiến (coi như thống nhất)! Từ ý kiến “thống nhất” theo dạng này mà cơ quan chủ trì đã tổng hợp, báo cáo rằng số lượng cơ quan đồng ý, thống nhất cao về vấn đề lấy ý kiến! Ở đây, câu chuyện “thống nhất” là hình thức, quan liêu, chẳng qua là cho... xong việc! Điều này khá nguy hiểm có thể dẫn đến hậu quả lớn cho xã hội khi ban hành các chính sách, chủ trương không sát thực tế, không khả thi.

Thứ tư, việc gửi thông báo về xử lý vi phạm hành chính như xử phạt, tước giấy phép, tước chứng chỉ hành nghề... đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân không liên quan có thể ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức. Bởi vì, nhiều thông tin bí mật đời tư cá nhân như thông tin về nhân thân, cư trú, quyền sở hữu tài sản... cần được bảo vệ, giữ bí mật chỉ cơ quan chức năng liên quan mới có quyền tiếp cận, công khai.

Thiết nghĩ, các cơ quan chức năng cần chấn chỉnh, hạn chế tối đa tình trạng lạm dụng công nghệ thông tin để gửi văn bản tùy tiện, tràn lan đến các cơ quan, tổ chức không liên quan đến vấn đề, nội dung đề cập. Bởi điều này sẽ gây ra những hệ lụy tiêu cực đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức; gây nhiều loạn, nhầm lẫn thông tin, nhất là tạo ra khối lượng công việc lớn cần xử lý không cần thiết, không đáng có. **QC**

Dịch vụ công trực tuyến: *Khó khăn và thách thức!*

Liễu Hạnh

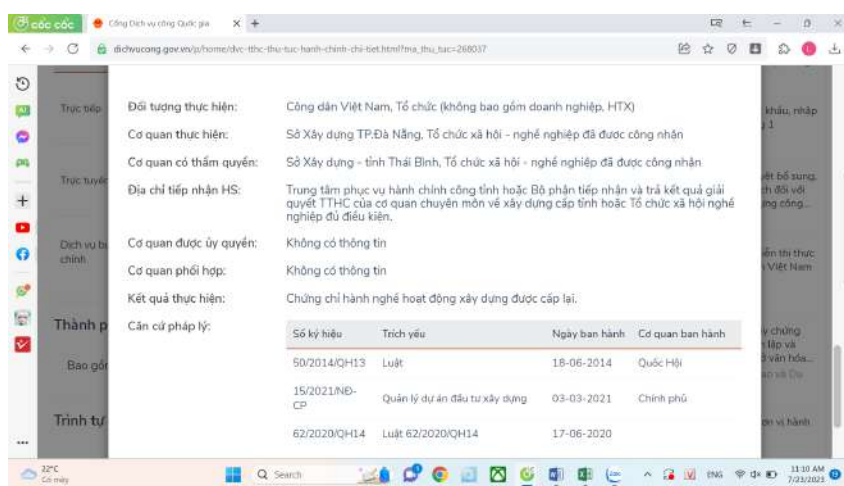
Thời gian qua, việc thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) bằng hình thức dịch vụ công trực tuyến đã đạt được những kết quả nhất định. Đây là một trong những tiêu chí quan trọng nhất để đánh giá kết quả của việc chuyển đổi số. Theo thống kê có thời điểm tỉnh Kon Tum có 134 TTHC (cấp tỉnh: 100 thủ tục, cấp huyện: 14 thủ tục, chung cấp tỉnh - cấp huyện: 11 thủ tục, cấp xã: 09 thủ tục) được lựa chọn thí điểm bắt buộc áp dụng bằng hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn phần, không tiếp nhận bằng hình thức trực tiếp đã từng bước phát huy hiệu quả, sự thuận lợi của hình thức trực tuyến. Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn không ít tồn tại, khó khăn, thách thức mà chúng ta phải thẳng thắn nhìn nhận, đánh giá để có hướng tháo gỡ, xử lý phù hợp.

Trước hết, thói quen của người dân trong giao dịch TTHC. Để thay đổi thói quen đòi hỏi cả một quá trình. Không chỉ người dân mà ngay cả cán bộ, công chức cũng có thói quen giao dịch TTHC bằng hình thức truyền thống với lối suy nghĩ đã ăn sâu vào tiềm thức tự bao đời nay, rằng cứ nộp, nhận hồ sơ trực tiếp cho chắc; tâm lý nộp hồ sơ trực tiếp nếu gặp vướng mắc sẽ hỏi cho nhanh, cho rõ... Chưa kể, riêng đối với địa bàn thành phố Kon Tum giao thông thuận lợi, khoảng cách địa lý từ nhà đến địa điểm giao dịch về TTHC rất gần, không hề có tình trạng kẹt xe, tắc đường. Từ đó, tạo tâm lý muốn đi nộp trực tiếp cho tiện!

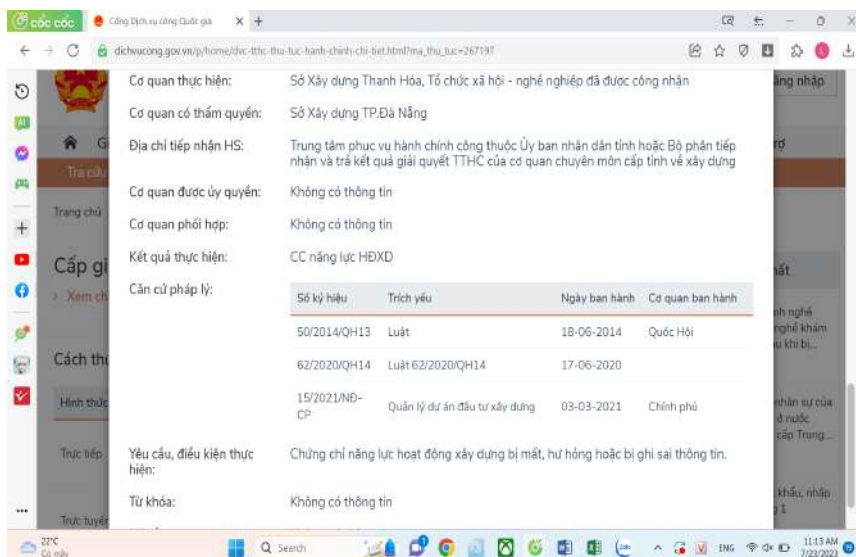
Có một thực tế mà

chúng ta không thể né tránh đó chính là kỹ năng số của người dân và hệ thống trang thiết bị máy móc, cơ sở hạ tầng sẽ tác động không nhỏ đến quá trình giao dịch bằng hình thức trực tuyến. Đồng nghiệp tôi từng khai báo trực tuyến giấy khai sinh cho con nhưng vào đăng nhập hệ thống cứ bị treo. Điều này rõ ràng là lỗi ở hệ thống phần mềm. Trường hợp khác thì ngược lại, là công chức hần hoi, máy móc công nghệ sử dụng thường xuyên vậy mà khi nộp trực tuyến hồ sơ về trình khen thưởng cứ ị ạch suốt cả buổi sáng, phải gọi điện hỏi lui, hỏi tới những người đã có kinh nghiệm nộp thủ tục này qua hình thức trực tuyến. Mặc dù cuối cùng cũng hoàn thành nhưng lại mất thời gian hơn đi nộp trực tiếp. Trường hợp này lại là do chính kỹ năng số của người thực hiện.

Qua đây cho thấy, những vấn đề trên là nguyên nhân lớn dẫn đến tình trạng người dân ngại nộp hồ sơ trực tuyến. Do đó, nhằm đẩy mạnh, tăng tỷ lệ thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến, bên cạnh tuyên truyền cho người dân thay đổi thói quen từ trực tiếp sang trực tuyến, Chủ tịch UBND tỉnh



Thủ tục hành chính mã số 1.009936 đăng tải chưa đúng tên cơ quan thực hiện, cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.



Thủ tục hành chính mã số 1.009984 đăng tải chưa đúng tên cơ quan thực hiện, cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

đã phê duyệt danh mục TTHC thực hiện luân chuyển, xử lý hồ sơ hoàn toàn trên môi trường điện tử đối với 134 TTHC trên địa bàn tỉnh tại Quyết định 54/QĐ-UBND ngày 08/02/2023. Đồng thời, tiếp tục rà soát toàn bộ TTHC đang thực hiện trên địa bàn tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn phần, một phần theo tiêu chí tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 06/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

Vấn đề đặt ra là liệu thí điểm như trên có phải là sự ép buộc người dân? Câu trả lời là có. Vì rõ ràng, theo các quyết định công bố TTHC của các bộ, ngành, địa phương thì công dân có quyền lựa chọn một trong các hình thức: trực tiếp, trực tuyến, bưu chính viễn thông. Tuy nhiên, suy cho cùng, nếu không bắt buộc người dân dùng trực tuyến thì tâm lý e ngại dùng trực tuyến vẫn khó thay đổi và biết bao giờ chúng ta mới thành công trong công cuộc chuyển đổi số mà TTHC là lĩnh vực không thể tách rời và thực hiện thường xuyên.

Ngoài ra, có một vấn đề nữa cũng sẽ ảnh hưởng đến tâm lý chung của người dân khi giao dịch qua hình thức trực tuyến. Đó là, chúng ta đang tích cực tuyên truyền người dân nộp hồ sơ trực tuyến qua hệ thống Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia về TTHC. Tuy nhiên, hàng loạt các sai sót trên Cổng Dịch vụ công quốc gia về TTHC

đập vào mắt thật khó để dàng chấp nhận. Là một người dân, tâm lý của họ sẽ như thế nào nếu khi truy cập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia mà bắt gặp những lỗi như: tên cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC chưa đúng. Ví dụ: TTHC mã số 1.009984 (cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III): hệ thống hiển thị cơ quan thực hiện là Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng, cơ quan có thẩm quyền giải quyết là Sở

Xây dựng tỉnh Thái Bình; hay thủ tục hành chính mã số 1.009936 (cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III): hệ thống hiển thị cơ quan thực hiện là Sở Xây dựng Thanh Hóa, cơ quan có thẩm quyền giải quyết là Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

Rõ ràng, đây là các TTHC được Bộ Xây dựng công bố áp dụng trên toàn quốc chứ không riêng gì cho tỉnh, thành nào. Trong khi đó, TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tưởng chừng được lấy làm chuẩn để các địa phương cập nhật, đăng tải lại trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh vậy mà có Bộ, ngành lại đăng tải chưa đúng. Chỉ tính riêng TTHC Bộ Xây dựng công bố thuộc thẩm quyền của địa phương, có thời điểm đã có tới ít nhất 20/70 thủ tục bị sai sót trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Hiện nay, chúng ta đang tích cực đẩy mạnh chuyển đổi số, trong đó việc thực hiện TTHC bằng hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn phần, một phần đóng vai trò không nhỏ vào quá trình chuyển đổi số. Do đó, các bộ, ngành, địa phương cần sớm khắc phục những “hạt sạn” không đáng có trong TTHC, sau đó là tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng người dân lựa chọn áp dụng hình thức trực tuyến để nâng cao kỹ năng số và thay đổi thói quen trong giao dịch TTHC. **LH**

14 Tư pháp Kon Tum

Cần xác định nhóm đối tượng lái xe ĐỂ QUẢN LÝ SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

• Đỗ Văn Nhân

Tại kỳ họp thứ 5 vừa qua, Quốc hội đã đồng ý tách Luật Giao thông đường bộ thành Luật Đường bộ và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, dự kiến góp ý lần đầu vào kỳ họp thứ 6. Theo dự thảo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ đang được lấy ý kiến, tại khoản 3 Điều 40 quy định: Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải có sức khỏe phù hợp với từng loại phương tiện được phép điều khiển. Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe, xây dựng cơ sở dữ liệu về khám sức khỏe của người lái xe...

Quy định này nhận được nhiều ý kiến khác nhau. Có ý kiến đồng thuận cho rằng việc khám sức khỏe định kỳ cho lái xe là cần thiết, vì người lái xe phải đảm bảo sức khỏe mới có thể vận hành được phương tiện (*nguồn nguy hiểm cao độ*) khi lưu thông. Bởi vì, thời gian qua, nhiều trường hợp tai xé vì làm việc quá sức mà ngủ gục hay đột quỵ khi đang lái xe hoặc gây tai nạn giao thông trong tình trạng đang phê ma túy... Có ý kiến cho rằng, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe sẽ không khả thi vì sẽ tác động lớn đến một bộ phận người dân, nhất là người lái xe mô tô, xe máy; tốn kém thời gian và chi phí xã hội; có thể xảy ra tình trạng mua bán giấy khám sức khỏe; tiêu cực trong việc khám sức khỏe của các cơ sở y tế; đồng thời, việc tích hợp tất cả dữ liệu về hồ sơ sức khỏe của người dân vào cùng một hệ thống là khó thực hiện vì liên quan đến cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, bộ máy, phát sinh thủ tục hành chính và gây phiền hà cho người dân...

Hiện nay, Luật Giao thông đường bộ năm 2008 chỉ quy định khám sức khỏe định kỳ hằng năm với lái xe kinh doanh vận tải. Lái xe không kinh doanh vận tải, hiện có quy định khám sức khỏe khi đến hạn cấp đổi bằng lái. Với người lái mô tô, xe máy quy định khám sức khỏe khi cấp bằng hoặc nâng hạng bằng lái. Do đó, việc bổ sung các trường hợp khám sức khỏe định kỳ là cần thiết nhưng cần phải khoanh vùng đối tượng cụ thể, không thể áp dụng đối với tất cả các lái xe khi tham gia giao thông, nhất là người điều khiển xe mô tô, xe máy. Theo tác giả, cần phải tập trung với các nhóm đối tượng lái xe bắt buộc phải khám sức khỏe định kỳ, cụ thể như sau:

Thứ nhất, đối tượng khám sức khỏe định kỳ là các lái xe có độ tuổi từ 65 trở lên (*áp dụng chung cho tất cả lái xe đối với các phương tiện*). Với độ tuổi này thì đa số sức khỏe của lái xe giảm sút như thị lực kém, xử lý tình huống chậm, thiếu tập trung; thính giác kém hoặc mắc các bệnh tim, mạch có nguy cơ đột quỵ cao cần phải được theo dõi sức khỏe định kỳ để đảm bảo an toàn khi lái xe.

Thứ hai, đối tượng khám sức khỏe định kỳ là các lái xe ô tô vận tải (*lái xe khách đường dài, container và các phương tiện hạng nặng khác*). Khi lưu thông, các phương tiện ô tô vận tải đều công kênh, trọng tải lớn... nếu tài xế không đảm bảo sức khỏe mà không may gây tai nạn giao thông thì thiệt hại cho xã hội rất lớn.

Thứ ba, đối tượng khám sức khỏe định kỳ là những người có tiền sử bị các bệnh nền được phát hiện thông qua việc khám sức khỏe để cấp bằng lái xe lần đầu hoặc phát hiện thông qua các cơ sở y tế (*như bệnh tim mạch, cận thị, tâm thần, diếc hoặc khuyết tật các chi trên cơ thể...*). Mặc dù, sức khỏe đối tượng này vẫn đảm bảo điều kiện để lái xe nhưng vẫn phải bắt buộc khám sức khỏe định kỳ để xác nhận đủ điều kiện để lái xe.

Thứ tư, thường xuyên kiểm tra, rà soát và tước bằng lái xe đối với người nghiện ma túy. Những người bị lệ thuộc vào ma túy thì không được phép lái xe, kể cả lái xe mô tô, xe máy. Đối với những người đã cai nghiện ma túy có xác nhận của cơ sở y tế thì xem xét cấp hoặc cấp lại bằng lái xe nếu đảm bảo các điều kiện sức khỏe theo quy định nhưng đối tượng này cần phải kiểm tra sức khỏe định kỳ (*có thể 06 tháng một lần đối với giấy phép lái xe mô tô, xe máy và 01 năm một lần đối với Giấy phép lái xe ô tô trở lên*).

Việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe và xây dựng cơ sở dữ liệu về khám sức khỏe của người lái xe theo dự thảo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ là cần thiết. Tuy nhiên, tùy vào đối tượng cụ thể để quy định việc khám sức khỏe định kỳ, không nên áp dụng chung có các đối tượng mà chỉ tập trung vào các nhóm đối tượng có vấn đề về sức khỏe để quản lý sẽ tạo sự đồng thuận cao của đông đảo người dân. **ĐVN**

VĂN BẢN MỚI

Quy định kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám

Bộ TNMT ban hành Thông tư 12/2023/TT-BTNMT quy định kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám. Cơ sở toán học của bản đồ giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám: Hệ quy chiếu và hệ tọa độ thực hiện theo Quyết định 83/2000/QĐ-TTg về sử dụng Hệ quy chiếu và Hệ tọa độ quốc gia Việt Nam (VN). Cụ thể: Sử dụng Hệ quy chiếu và Hệ tọa độ Quốc gia VN-2000 để thể hiện Bản đồ giám sát ngập lụt. Các thông số gồm: lưới chiếu UTM, ê-líp-xô-ít WGS84, múi chiếu 6°, hệ số điều chỉnh tỉ lệ biến dạng chiều dài $k_0 = 0,9996$; các hợp phần khác: bảng chấp (nếu có), bảng chú giải, tỉ lệ bản đồ và thước tỉ lệ...

Bãi bỏ toàn bộ 04 Thông tư về quản lý tài chính trong lĩnh vực ngoại giao

Bộ Tài chính ban hành Thông tư 68/2023/TT-BTC bãi bỏ 04 Thông tư do Bộ Tài chính ban hành liên quan đến việc quản lý tài chính trong lĩnh vực ngoại giao. Theo đó, bãi bỏ 04 thông tư liên quan đến việc quản lý tài chính trong lĩnh vực ngoại giao như: Thông tư 42/2011/TT-BTC quy định chế độ quản lý tài chính Quỹ hỗ trợ các hoạt động ngoại giao phục vụ kinh tế; Thông tư 73/2011/TT-BTC quy định chế độ quản lý tài chính Quỹ hỗ trợ, vận động cộng đồng người VN ở nước ngoài...

Nguyên tắc xây dựng khung giá phát điện cho nhà máy điện mặt trời, điện gió

Bộ Công Thương ban hành Thông tư 19/2023/TT-BCT quy định phương pháp xây dựng khung giá phát điện áp dụng cho nhà máy điện mặt trời, điện gió. Theo đó, nguyên tắc xây dựng khung giá phát điện cho các nhà máy điện gió, mặt trời được xác định như sau: Khung giá phát điện của nhà máy điện mặt trời mặt đất, nhà máy điện mặt trời nổi, nhà máy điện gió trong đất liền, nhà máy điện gió trên biển, nhà máy điện gió ngoài khơi là dải giá trị từ giá trị tối thiểu (0 đồng/kWh) đến giá trị tối đa được xây dựng và ban hành hàng năm. Giá trị tối đa áp dụng với nhà máy điện mặt trời là giá phát điện của nhà máy điện mặt trời chuẩn được xác định theo

các phương pháp sau: Phương pháp xác định giá phát điện của nhà máy điện mặt trời chuẩn; phương pháp xây dựng giá cố định bình quân của nhà máy điện mặt trời chuẩn...

Đề án Phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1334/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Phát huy nguồn lực của người VN ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới”. Mục tiêu cụ thể của Đề án Phát huy nguồn lực của người VN ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới: Tăng cường thống nhất nhận thức người VN ở nước ngoài là nguồn lực ngày càng quan trọng đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc, từ đó xây dựng các định hướng, chủ trương, biện pháp mang tính tổng thể, cơ bản, lâu dài nhằm thu hút và phát huy tối đa nguồn lực này. Các bộ, cơ quan, địa phương xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch về thu hút nguồn lực của người VN ở nước ngoài...

Hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành y tế

Bộ Y tế ban hành Thông tư 19/2023/TT-BYT hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành y tế. Theo đó, tại phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 19/2023/TT-BYT quy định danh mục vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Y tế, như: Lĩnh vực y tế dự phòng: Chuyên viên cao cấp về kiểm soát bệnh tật; chuyên viên chính về kiểm soát bệnh tật; chuyên viên về Kiểm soát bệnh tật; lĩnh vực thiết bị y tế, công trình y tế: Chuyên viên cao cấp về thiết bị y tế, công trình y tế; chuyên viên chính về thiết bị y tế, công trình y tế; chuyên viên về thiết bị y tế, công trình y tế; lĩnh vực Dược: Chuyên viên cao cấp về dược; chuyên viên chính về dược; chuyên viên về dược...

Nguyên tắc đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, NLĐ của Kiểm toán Nhà nước

Kiểm toán Nhà nước (KTNN) ban hành Quyết định 1368/QĐ-KTNN về Quy chế đánh giá, xếp

16 Tư pháp Kon Tum

loại chất lượng công chức, viên chức và người lao động (CCVC) của KTNN. Theo đó, việc đánh giá, xếp loại chất lượng CCVC của KTNN phải tuân thủ các nguyên tắc sau: Bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác; không nể nang, trù dập, thiên vị, hình thức; bảo đảm đúng thẩm quyền quản lý, đánh giá CCVC. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng phải căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ thể hiện thông qua công việc, sản phẩm cụ thể; đối với CCVC lãnh đạo quản lý phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị được giao lãnh đạo, quản lý, phụ trách...

Bình ổn thị trường giá cả vào những tháng cuối năm và dịp Tết Nguyên đán 2024

Chính phủ ban hành Nghị quyết 185/NQ-CP về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10/2023, trong đó đề cập đến việc bình ổn thị trường giá cả vào những tháng cuối năm và dịp Tết Nguyên đán 2024. Theo đó, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao: Bám sát diễn biến cung cầu thị trường, giá cả, chủ động triển khai chương trình bình ổn thị trường, giá cả, nhất là trong những tháng cuối năm 2023 và dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; thực hiện phương án điều chỉnh giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý, các dịch vụ công, nhất là giá điện, giá dịch vụ y tế, giáo dục theo lộ trình, thời điểm, mức độ phù hợp, đúng quy định, sát thực tiễn, bảo đảm vừa thúc đẩy tăng trưởng, sản xuất kinh doanh, vừa kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra; nâng cao hiệu quả quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả...

Thời giờ làm việc của người lao động tại các công trình dầu khí trên biển

Bộ Công Thương ban hành Thông tư 20/2023/TT-BCT quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động (NLĐ) làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực thăm dò, khai thác dầu khí trên biển. Theo đó, thời giờ làm việc của NLĐ làm các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực thăm dò, khai thác dầu khí trên biển được chia thành 02 nhóm đối tượng sau: Thời giờ làm việc đối với NLĐ làm việc thường xuyên: NLĐ làm việc thường xuyên tại các công trình dầu khí trên biển theo phiên và theo ca làm việc, cụ thể như sau: Ca làm việc

không quá 12 giờ trong 01 ngày; phiên làm việc tối đa là 28 ngày. Thời giờ làm việc đối với NLĐ làm việc không thường xuyên: Thời giờ làm việc tiêu chuẩn đối với NLĐ làm việc không thường xuyên cụ thể: Tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn trong 1 năm của NLĐ làm việc không thường xuyên được tính như sau: $SGLVN = [(SNN - SNHN) \times 12 \text{ giờ}] / 2 \dots$

Tổng cục Thuế yêu cầu tăng cường thanh tra, kiểm tra hoàn thuế GTGT

Tổng cục Thuế ban hành Văn bản số 5004/TCT-TTKT về thực hiện thanh tra, kiểm tra hoàn thuế GTGT. Theo đó, nhằm đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ theo đúng quy định pháp luật về quản lý thuế, Tổng cục Thuế đề nghị Cục thuế các tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra hoàn thuế GTGT theo nguyên tắc: Cục trưởng Cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc TW quyết định việc hoàn thuế đối với trường hợp hoàn thuế theo quy định của pháp luật về thuế; chịu trách nhiệm toàn diện đối với công tác hoàn thuế GTGT thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức về kỷ cương, kỷ luật của ngành; quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra hoàn thuế GTGT...

Định mức giáo viên tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập từ ngày 16/12/2023

Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập. Định mức giáo viên tại các trường tiểu học công lập: Trường tiểu học được bố trí tối đa 1,5 giáo viên/lớp đối với lớp học 2 buổi/ngày, bố trí tối đa 1,2 giáo viên/lớp đối với lớp học 01 buổi/ngày; Trường tiểu học sau khi tính số lượng học sinh/lớp theo quy định tại Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT, nếu còn dư số lượng học sinh thì cứ 12 học sinh đối với trường thuộc vùng 1 hoặc 15 học sinh đối với trường thuộc vùng 2 hoặc 17 học sinh đối với trường thuộc vùng 3 được bố trí thêm 01 giáo viên... Định mức giáo viên tại các trường trung học cơ sở công lập: Trường trung học cơ sở được bố trí tối đa 1,9 giáo viên/lớp; Trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ

thông dân tộc bán trú trung học cơ sở và trường dành cho người khuyết tật cấp trung học cơ sở được bố trí tối đa 2,20 giáo viên/lớp...

Tăng cường kỷ luật, nâng cao hiệu quả trong sử dụng ngân sách nhà nước

Bộ Tài chính ban hành Văn bản 12374/BTC-KBNN triển khai Nghị quyết 91/2023/QH15 về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2021, trong đó yêu cầu tăng cường kỷ luật, nâng cao hiệu quả trong sử dụng NSNN. Theo đó, Bộ Tài chính yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý, sử dụng NSNN với những nội dung như: Thực hiện các biện pháp quyết liệt, đồng bộ để tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, quản lý, sử dụng, quyết toán NSNN đã nêu tại Chỉ thị 22/CT-TTg, không lặp lại các tồn tại, hạn chế kéo dài nhiều năm. Trong năm 2023, tiếp tục thực hiện các quyết nghị chưa hoàn thành tại các Nghị quyết của QH, Ủy ban Thường vụ QH liên quan đến quyết toán NSNN...

Thủ tướng yêu cầu đề xuất giải pháp hạn chế tình trạng nợ lương, nợ BHXH, rút BHXH một lần

Văn phòng Chính phủ ban hành Văn bản 8868/VPCP-QHĐP thực hiện Thông báo kết luận của UBTWQH về Báo cáo Công tác dân nguyện của QH trong tháng 9/2023. Theo đó, nhằm triển khai thực hiện Báo cáo Công tác dân nguyện của QH trong tháng 9/2023 của UBTWQH tại Công văn 654/BC-UBTWQH15 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo đối với các Bộ thực hiện một số nhiệm vụ, đơn cử như: Bộ LĐTBXH chủ trì phối hợp với BHXHVN và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp để hạn chế tình trạng nợ lương, nợ BHXH, tự ý cắt giảm lao động, NLĐ đề nghị giải quyết hưởng chế độ BHXH một lần, đồng thời có cơ chế, chính sách tạo điều kiện để NLĐ đã giải quyết chế độ bảo hiểm một lần quay trở lại đóng BHXH; nghiên cứu, bổ sung quy định về trách nhiệm của NLĐ và người sử dụng lao động để hạn chế việc trục lợi hưởng bảo hiểm thất nghiệp...

Định mức số lượng người làm việc vị trí việc làm CDNN chuyên ngành trong trường mầm non công lập

Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư 19/2023/BGDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu

viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Định mức số lượng người làm việc vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành như: Giáo viên mầm non: Đối với nhóm trẻ: Cử 15 trẻ em/nhóm trẻ từ 03 tháng tuổi đến 12 tháng tuổi; 20 trẻ em/nhóm trẻ từ 13 tháng tuổi đến 24 tháng tuổi; 25 trẻ em/nhóm trẻ từ 25 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi được bố trí tối đa 2,5 giáo viên/nhóm trẻ. Đối với lớp mẫu giáo: Cử 25 trẻ em/lớp từ 3 tuổi đến 4 tuổi; 30 trẻ em/lớp từ 4 tuổi đến 5 tuổi; 35 trẻ em/lớp từ 5 tuổi đến 6 tuổi được bố trí tối đa 2,2 giáo viên/lớp... Vị trí việc làm hỗ trợ giáo dục người khuyết tật: Đối với cơ sở giáo dục mầm non có trẻ khuyết tật học hòa nhập: Cơ sở giáo dục có dưới 20 trẻ khuyết tật học hòa nhập thì được bố trí 01 người...

Phê duyệt Chiến lược phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1343/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Mục tiêu cụ thể của Chiến lược phòng thủ dân sự đến năm 2025: Tập trung nâng cao nhận thức, thống nhất hành động, năng lực và kỹ năng ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, sự cố, thiên tai, dịch bệnh, thảm họa cho các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn dân; hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng thủ dân sự và các cơ chế, chính sách về phòng thủ dân sự, đặc biệt trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai và phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; kiện toàn hệ thống tổ chức phòng thủ dân sự từ trung ương đến địa phương và các cơ quan, đơn vị, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả...

Sửa đổi một số quy định về loại khỏi biên chế, xử lý tài sản nhà nước trong Bộ Quốc phòng

Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư 83/2023/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của BQP. Theo đó, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 126/2020/TT-BQP về loại khỏi biên chế và xử lý tài sản nhà nước trong BQP, đơn cử như: Bổ sung nguyên tắc loại khỏi biên chế và xử lý tài sản sau: Việc bán tài sản đặc biệt chỉ được thực hiện sau khi loại khỏi biên chế. Không bán tài sản đặc biệt còn nguyên dạng hoặc chưa qua xử lý,

18 Tư pháp Kon Tum

chưa làm mất tính năng, tác dụng và khả năng khôi phục thông tin, tài liệu bí mật trong tài sản đặc biệt. Sửa đổi điều kiện loại khỏi biên chế: Tài sản chưa hết niên hạn sử dụng nhưng bị xuống cấp, hư hỏng nặng không thể sửa chữa, phục hồi và tăng hạn tiếp tục sử dụng, hoặc sửa chữa không hiệu quả...

13 nội dung phối hợp giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam

Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQVN ban hành Nghị quyết liên tịch 01/2023/NQLT-CP-ĐCTUBTU'MTTQVN về công tác phối hợp giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQVN. 13 nội dung phối hợp giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQVN. Theo đó, việc phối hợp giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQVN được thể hiện qua các nội dung đơn cử như: Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; công tác dân tộc, tôn giáo; công tác tuyên truyền, vận động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; xây dựng chính sách, pháp luật; công tác bầu cử; hoạt động giám sát, phản biện xã hội và kiểm tra, thanh tra...

Bảng giá dịch vụ khám bệnh BHYT từ ngày 17/11/2023

Bộ Y tế ban hành Thông tư 22/2023/TT-BYT quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp. Theo đó, quy định về giá dịch vụ khám bệnh (bao gồm giá chi phí trực tiếp, tiền lương) như: Bệnh viện hạng đặc biệt: 42.100đ; Bệnh viện hạng I: 42.100đ; Bệnh viện hạng II: 37.500đ; Bệnh viện hạng III: 33.200đ; Bệnh viện hạng IV: 30.100đ; Trạm y tế xã: 30.100đ; Hội chẩn để xác định ca bệnh khó (chuyên gia/ca; chỉ áp dụng đối với trường hợp mời chuyên gia đơn vị khác đến hội chẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh): 200.000đ...

32 vị trí việc làm lãnh đạo quản lý trong ĐVSNCL thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

Bộ NN&PTNT ban hành Thông tư 11/2023/TT-BNNPTNT hướng dẫn vị trí việc làm lãnh

đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) thuộc ngành, lĩnh vực NNPTNT. Theo đó, 32 vị trí việc làm lãnh đạo quản lý trong ĐVSNCL thuộc lĩnh vực NNPTNT bao gồm: Người đứng đầu ĐVSNCL thuộc bộ; cấp phó của người đứng đầu ĐVSNCL thuộc bộ; trưởng phòng và tương đương thuộc ĐVSNCL lập thuộc bộ; phó trưởng phòng và tương đương thuộc ĐVSNCL thuộc bộ; người đứng đầu ĐVSNCL thuộc ĐVSNCL thuộc bộ; cấp phó của người đứng đầu ĐVSNCL thuộc ĐVSNCL thuộc bộ...

Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Đơn đăng ký bảo hộ giống cây trồng

Chính phủ ban hành Nghị định 79/2023/NĐ-CP hướng dẫn Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng. Các trường hợp được sửa đổi, bổ sung Đơn đăng ký bảo hộ giống cây trồng. Trước khi Bộ NN&PTNT thông báo từ chối cấp Bằng hoặc quyết định cấp Bằng bảo hộ giống cây trồng, tổ chức, cá nhân được sửa đổi, bổ sung Đơn đăng ký bảo hộ giống cây trồng trong các trường hợp sau: Lỗi chính tả về tên, địa chỉ của người đăng ký, tổ chức dịch vụ đại diện quyền, tác giả giống cây trồng hoặc lỗi chính tả về tên giống cây trồng; thay đổi tên, địa chỉ của người đăng ký, tổ chức dịch vụ đại diện quyền, tác giả giống cây trồng trên cơ sở các giấy tờ pháp lý hợp lệ; thay đổi tên giống cây trồng theo đề nghị của người đăng ký...

Ban hành QCVN về an toàn đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại

Bộ Công Thương ban hành Thông tư 23/2023/TT-BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại. Theo đó, kể từ ngày 31/5/2024 các nội dung quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại sẽ thực hiện theo QCVN 20:2023/BTC ban hành kèm theo Thông tư 23/2023/TT-BCT. QCVN 20:2023/BTC do Ban soạn thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại biên soạn, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp trình duyệt, Bộ KHCN thẩm định. Quy chuẩn 20:2023/BTC quy định các yêu cầu kỹ thuật an toàn trong thiết kế, chế tạo, lắp đặt, sử dụng, sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm tra, thử nghiệm và kiểm định đối với đường

ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại...

Tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất gỗ tròn, gỗ xẻ từ rừng tự nhiên từ Lào và Campuchia

Bộ Công thương ban hành Thông tư 21/2023/TT-BCT quy định về việc tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất gỗ tròn, gỗ xẻ từ rừng tự nhiên từ Lào và Campuchia. Tạm ngừng hoạt động kinh doanh tạm nhập từ Lào và Campuchia để tái xuất sang nước thứ ba đối với gỗ tròn, gỗ xẻ từ rừng tự nhiên thuộc nhóm HS 44.03 và 44.07 theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư 31/2022/TT-BTC. Danh mục gỗ cây dạng thô, đã hoặc chưa bóc vỏ hoặc dác gỗ hoặc đẽo vuông thô thuộc nhóm HS 44.03. Đã xử lý bằng sơn, chất màu, chất creozot hoặc các chất bảo quản khác: Từ cây lá kim (Mã 4403.11); cột sào, khúc gỗ xẻ và gỗ lạng (Mã 4403.11.10); loại khác (Mã 4403.11.90)...

Tổng cục Thuế áp dụng bộ tiêu chí mới phân loại hồ sơ hoàn thuế GTGT

Tổng cục Thuế ban hành Quyết định 1388/QĐ-TCT áp dụng quản lý rủi ro trong phân loại hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng và lựa chọn người nộp thuế để xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế. Theo đó, Quyết định 1388/QĐ-TCT năm 2023 ban hành Bộ Chỉ số tiêu chí phân loại hồ sơ hoàn thuế GTGT và lựa chọn người nộp thuế có dấu hiệu rủi ro để xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế bao gồm 03 nhóm, cụ thể: Nhóm I: Nhóm Chỉ số tiêu chí phân loại hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế sau. Nhóm II: Nhóm Chỉ số tiêu chí phân loại hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT theo phương pháp chấm điểm rủi ro. Nhóm III: Chỉ số tiêu chí theo yêu cầu quản lý của cơ quan thuế...

Thay đổi mức vốn điều lệ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1434/QĐ-TTg sửa đổi Quyết định 1394/QĐ-TTg về thành lập Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) và quy định chức năng, nhiệm vụ của BHTGVN; sửa đổi Quyết định 1395/QĐ-TTg phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của BHTGVN. Theo đó, Quyết định 1434/QĐ-TTg đã sửa đổi Quyết định 1394/QĐ-TTg và Điều lệ ban

hành kèm theo Quyết định 1395/QĐ-TTg về mức vốn điều lệ của BHTGVN từ 5.000.000.000.000đ lên 5.281.018.572.109đ...

Đối tượng được xét tặng Kỷ niệm chương Vi sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Bộ NNN&PTNT ban hành Thông tư 10/2023/TT-BNNPTNT hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành NNPTNT, trong đó quy định đối tượng được xét tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp NN&PTNT”. Theo đó, Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp NN&PTNT” được Bộ trưởng NN&PTNT quyết định tặng một lần cho cá nhân có quá trình cống hiến hoặc có công lao đóng góp cho sự nghiệp NNPTNT VN, đơn cử như: Cá nhân công tác trong ngành NN&PTNT. Cá nhân đang công tác hoặc đã nghỉ hưu có thời gian công tác trong ngành đủ 15 năm trở lên đối với nữ và đủ 20 năm trở lên đối với nam. Đối với cá nhân chuyển công tác vào ngành NNPTNT có tổng thời gian công tác đủ 15 năm trở lên đối với nữ, đủ 20 năm trở lên đối với nam, trong đó có thời gian công tác trong ngành NN&PTNT đủ 07 năm đối với nữ và đủ 10 năm đối với nam...

Tiếp tục kiểm tra PCCC các chung cư, nhà ở riêng lẻ nhiều tầng

Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo 475/TB-VPCP về kết luận của Thủ tướng tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc đánh giá kết quả 10 tháng thực hiện Chỉ thị 01/CT-TTg về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới. Theo đó, để nâng cao chất lượng công tác PCCC và CNCH, Thủ tướng chỉ đạo tập trung vào một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau: Tiếp tục tổng rà soát, kiểm tra về công tác PCCC, nhất là đối với chung cư, nhà ở riêng lẻ có nhiều tầng, nhiều căn hộ, cơ sở cho thuê trọ có mật độ người ở cao, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao. Xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (nếu có) theo đúng quy định pháp luật, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp về PCCC, xây dựng, điện lực, kịp thời khắc phục ngay những sơ hở, thiếu sót, nhất là ở cơ sở...

20 Tư pháp Kon Tum

**Dừng chương trình tín dụng với HSSV
có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua
máy tính học tập trực tuyến**

Chính phủ ban hành Nghị quyết 195/NQ-CP về dừng chương trình tín dụng đối với học sinh, sinh viên (HSSV) có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến tại Quyết định 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022. Phê duyệt chủ trương dừng chương trình tín dụng đối với HSSV có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến tại Quyết định 09/2022/QĐ-TTg. Giao Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Quyết định bãi bỏ toàn bộ Quyết định 09/2022/QĐ-TTg về tín dụng đối với HSSV có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến trên cơ sở Tờ trình 154/TTr-BTC của Bộ Tài chính...

**Ban hành QCVN 75:2023/BTNMT về bản đồ
địa hình quốc gia tỷ lệ 1:500.000, 1:1.000.000**

Bộ TNMT ban hành Thông tư 17/2023/TT-BTNMT về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:500.000 và 1:1.000.000. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:500.000, 1:1.000.000 (mã số QCVN 75:2023/BTNMT) được ban hành kèm theo Thông tư 17/2023/TT-BTNMT bao gồm các nội dung như: Quy định chung: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; tài liệu viện dẫn; giải thích từ ngữ... Quy định kỹ thuật: Cơ sở toán học; nội dung bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:500.000, 1:1.000.000... Quy định về quản lý: Phương thức đánh giá sự phù hợp; Quy định về công bố hợp quy; phương pháp thử...

**Sửa đổi trình tự kiểm tra, nghiệm thu
kết quả thực hiện và ban hành quyết định
đóng cửa mỏ khoáng sản**

Bộ TNMT ban hành Thông tư 19/2023/TT-BTNMT sửa đổi và bãi bỏ Thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ TNMT. Theo đó, sửa đổi trình tự thực hiện kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện và ban hành quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản tại Thông tư 45/2016/TT-BTNMT như sau: Trong thời gian không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản lấy ý kiến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về bảo

vệ môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản và cơ quan khác có liên quan trước khi tổ chức kiểm tra thực địa để xác minh kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản...

**Sửa đổi lộ trình sắp xếp lại thị trường
giao dịch cổ phiếu, chứng chỉ quỹ và
chứng quyền có bảo đảm**

Bộ Tài chính ban hành Thông tư 69/2023/TT-BTC sửa đổi Thông tư 57/2021/TT-BTC quy định lộ trình sắp xếp lại thị trường giao dịch cổ phiếu, thị trường giao dịch trái phiếu, thị trường giao dịch chứng khoán phái sinh và thị trường giao dịch các loại chứng khoán khác. Theo đó, sửa đổi lộ trình sắp xếp lại thị trường giao dịch cổ phiếu, chứng chỉ quỹ và chứng quyền có bảo đảm tại Thông tư 57/2021/TT-BTC đơn cử như: (1) Sửa đổi khoản 1 Điều 4 như: Chậm nhất đến hết ngày 31/12/2026, Sở giao dịch Chứng khoán thành phố HCM thống nhất tổ chức thị trường giao dịch cổ phiếu, chứng chỉ quỹ và chứng quyền có bảo đảm niêm yết, thị trường giao dịch cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. (2) Sửa đổi điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e khoản 2 Điều 4 như sau: Trước ngày 01/7/2025: Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM tiếp nhận, xem xét hồ sơ đăng ký niêm yết, tổ chức giao dịch cổ phiếu mới của tổ chức đáp ứng điều kiện niêm yết quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP và có vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký niêm yết từ 120 tỷ đồng trở lên...

**Tăng thời hạn của giấy xác nhận cư trú
lên 01 năm từ ngày 01/01/2024**

Đây là nội dung được đề cập tại Thông tư 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023 sửa đổi Thông tư 55/2021/TT-BCA hướng dẫn Luật Cư trú; Thông tư 56/2021/TT-BCA về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú; Thông tư 57/2021/TT-BCA về quy trình đăng ký cư trú. Theo đó, xác nhận thông tin về cư trú có giá trị sử dụng 01 năm kể từ ngày cấp. Trường hợp thông tin về cư trú của công dân có sự thay đổi, điều chỉnh và được cập nhật trong Cơ sở dữ liệu về cư trú thì xác nhận thông tin về cư trú hết giá trị sử dụng kể từ thời điểm thay đổi, điều chỉnh. Công dân có thể yêu cầu cơ quan đăng ký cư trú trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú của mình xác nhận thông tin về cư trú bằng hình thức sau:

Yêu cầu trực tiếp tại trụ sở cơ quan đăng ký cư trú; yêu cầu qua cổng dịch vụ công, ứng dụng VNeID hoặc dịch vụ công trực tuyến khác theo quy định của pháp luật...

Thứ tự ưu tiên khi phân loại hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế sau

Tổng cục Thuế ban hành Quyết định 1388/QĐ-TCT về áp dụng quản lý rủi ro trong phân loại hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) và lựa chọn người nộp thuế để xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế. Theo đó, việc phân loại hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế sau được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như: (i) Hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT được rà soát, đối chiếu với quy định của Luật Quản lý thuế hiện hành và các VBQPPL quy định, hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế để xác định các trường hợp thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế sau. (ii) Hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT có dấu hiệu rủi ro thuộc một trong những chỉ số tiêu chí theo Quyết định 1388/QĐ-TCT được xác định là trường hợp thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế sau. (iii) Hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT được phân tích, xếp hạng rủi ro cao theo Bộ chỉ số tiêu chí do Tổng cục Thuế quy định thuộc chỉ số tiêu chí Nhóm II, Nhóm III tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định 1388/QĐ-TCT...

Có thể phản ánh thông tin về cư trú của công dân qua ứng dụng VNeID

Bộ Công an ban hành Thông tư 66/2023/TT-BCA sửa đổi Thông tư 55/2021/TT-BCA thi hành Luật Cư trú; Thông tư 56/2021/TT-BCA về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú; Thông tư 57/2021/TT-BCA về quy trình đăng ký cư trú. Theo đó, sửa đổi quy định về hình thức tiếp nhận thông tin phản ánh về cư trú của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức tại Thông tư 55/2021/TT-BCA. Cụ thể, thông tin phản ánh về cư trú của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức được tiếp nhận thông qua các hình thức như: Trực tiếp tại cơ quan đăng ký cư trú; điện thoại, đường dây nóng do cơ quan đăng ký cư trú thông báo hoặc niêm yết; hòm thư góp ý, hộp thư điện tử do cơ quan đăng ký cư trú thông báo hoặc niêm yết; cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, trang thông tin điện tử của Công an các đơn vị, địa phương; qua ứng dụng VNeID và các phương tiện thông tin đại chúng...

Thủ tướng yêu cầu tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử

Đây là nội dung tại Công điện 1123/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, góp phần đẩy mạnh công tác chuyển đổi số. Theo đó, yêu cầu Bộ Tài chính chủ trì, khẩn trương phối hợp với các Bộ, cơ quan: Tăng cường công tác tuyên truyền, lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc sử dụng hóa đơn điện tử, giúp người dân, doanh nghiệp hiểu rõ về lợi ích và trách nhiệm, hiệu quả của việc sử dụng hóa đơn điện tử, nâng cao ý thức tuân thủ của người nộp thuế về nghĩa vụ chấp hành pháp luật về thuế. Tuyên truyền, mở rộng triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền. Khẩn trương hoàn thiện, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử, đảm bảo đáp ứng yêu cầu tiếp nhận dữ liệu hóa đơn điện tử trên cả nước được thông suốt, thuận lợi...

Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn

Bộ VH TT & DL ban hành Quyết định 3605/QĐ-BVHTTDL về việc Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ VH TT & DL. Theo đó, sửa đổi, bổ sung thủ tục cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm là các bản ghi âm, ghi hình về nghệ thuật biểu diễn không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Bộ VH TT & DL đơn cử như: Cá nhân, tổ chức có nhu cầu nhập khẩu văn hóa phẩm thuộc một trong các trường hợp dưới đây nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép qua đường bưu điện hoặc trực tiếp đến trụ sở Cục Nghệ thuật biểu diễn: Văn hóa phẩm là các bản ghi âm, ghi hình về nghệ thuật biểu diễn để trao đổi hợp tác, viện trợ; tham gia triển lãm, dự thi, liên hoan ở cấp quốc gia; văn hóa phẩm là các bản ghi âm, ghi hình về nghệ thuật biểu diễn quy định tại Nghị định 32/2012/NĐ-CP để phục vụ cho công tác chuyên môn nghiệp vụ hoặc nghiên cứu của các bộ, ngành ở TW, sau khi xin ý kiến bằng văn bản của bộ, ngành có liên quan...

Tháo gỡ khó khăn về chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 của các địa phương

Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện 1175/CĐ-TTg tháo gỡ khó khăn về chỉ tiêu sử

22 Tư pháp Kon Tum

dụng đất đến năm 2025 của các địa phương. Theo đó, để kịp thời đáp ứng nhu cầu cấp thiết sử dụng đất triển khai các dự án, công trình trọng điểm quốc gia, tranh thủ cơ hội thu hút, kêu gọi đầu tư, hồi phục và phát triển KT-XH của các địa phương, Phó Thủ tướng yêu cầu: Chủ tịch UBND các tỉnh khẩn trương thực hiện chỉ đạo của CP, TTCP đánh giá tình hình thực hiện Quy hoạch, các chỉ tiêu sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 và trên cơ sở các tiêu chí quy hoạch, yêu cầu phát triển KT-XH của địa phương, rà soát, cập nhật nhu cầu sử dụng đất làm cơ sở đề xuất điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025...

Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh

Quốc hội thông qua Nghị quyết 103/2023/QH15 về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2024. Theo đó, đối với nhiệm vụ tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh có các nội dung sau: Thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, chính sách đáp ứng yêu cầu thực tiễn và những vấn đề mới phát sinh gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật. Bảo đảm tiến độ và chất lượng các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024. Đẩy mạnh việc ban hành các văn bản hướng dẫn và thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù đã được QH thông qua...

Kế hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2030

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1488/QĐ-TTg về việc phê duyệt “Kế hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2030”. Mục tiêu cụ thể của Kế hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2030. Giai đoạn 2024-2025: Duy trì, bảo quản và sử dụng 48 chuẩn đo lường quốc gia của 29 đại lượng đã được phê duyệt theo Quy hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2020 được ban hành kèm theo Quyết định 1361/QĐ-TTg ngày 08/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Đầu tư phát triển mới, bổ sung 08 chuẩn đo lường của 07 đại lượng, cụ thể: 02 chuẩn đo lường thuộc 02 đại lượng cơ bản: Nhiệt độ nhiệt động học, Lượng

chất; 06 chuẩn đo lường thuộc 05 đại lượng dẫn xuất: 02 chuẩn đo lường áp suất, độ ẩm khí, Điện dung, điện cảm, Air kerma (đối với photon). Giai đoạn 2026-2030: Duy trì, bảo quản và sử dụng các chuẩn đo lường quốc gia của các đại lượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt...

Các nhiệm vụ để thực hiện 03 cam kết của Việt Nam với nhà đầu tư nước ngoài

Văn phòng Chính phủ ra Thông báo 480/TB-VPCP kết luận của TTCP tại Hội nghị TTCP với Cộng đồng DN đầu tư nước ngoài, trong đó cam kết sẽ đồng hành cùng với các nhà đầu tư nước ngoài. Theo đó, tại Thông báo 480/TB-VPCP năm 2023, TTCP nhắc lại 03 cam kết của VN với các nhà đầu tư nước ngoài, gồm có: Luôn bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà đầu tư trong bất cứ trường hợp nào; luôn đồng hành cùng các DN, nhà đầu tư vượt qua những khó khăn, thách thức, tranh thủ thời cơ, thuận lợi để bảo đảm lợi ích, hoạt động ổn định lâu dài, hiệu quả ở VN trên nguyên tắc lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ; không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự nhưng xử lý những người làm sai, vi phạm pháp luật để bảo vệ người làm đúng, tạo môi trường...

NVQS năm 2024: Ưu tiên trình độ đại học, nhập ngũ từ 25 đến 27/2/2024

BQP ban hành Văn bản số 4267/BQP-TM về tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024. Theo đó, BQP có một số chỉ đạo đối với địa phương giao nhận quân như sau: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và sự giám sát của Nhân dân đối với công tác tuyển quân; chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về NVQS và các quy định về tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; có kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện quy trình tuyển quân chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, đúng pháp luật; đảm bảo đúng địa bàn, đủ chỉ tiêu, chất lượng, thời gian giao nhận quân...

03 tuyến bảo vệ độc lập phải có trong hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng

NHNN ban hành Thông tư số 14/2023/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ

của tổ chức tín dụng phi ngân hàng. 03 tuyến bảo vệ độc lập phải có trong hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng: Tuyến bảo vệ thứ nhất có chức năng nhận dạng, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro do các bộ phận sau thực hiện: Các bộ phận kinh doanh, các bộ phận có chức năng tạo ra doanh thu khác; các bộ phận có chức năng thực hiện các quyết định có rủi ro; các bộ phận có chức năng phân bổ hạn mức rủi ro, kiểm soát rủi ro, giảm thiểu rủi ro đối với từng loại hình giao dịch, hoạt động kinh doanh; bộ phận nhân sự, bộ phận kế toán...

Sửa đổi thủ tục thu hồi Giấy phép lái xe quân sự từ ngày 04/01/2024

BQP ban hành Thông tư 86/2023/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 170/2021/TT-BQP quy định về đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe quân sự (GPLXQS); bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trong BQP. Theo đó, thủ tục thu hồi GPLXQS được quy định như sau: Cơ quan xe - máy đơn vị đầu mối trực thuộc BQP có thẩm quyền đề nghị thu hồi GPLXQS khi phát hiện có hành vi gian dối, giả mạo hồ sơ, giấy tờ để được cấp, cấp đổi, cấp lại GPLXQS; cơ quan xe - máy đơn vị đầu mối trực thuộc BQP gửi công văn kèm theo GPLXQS đề nghị thu hồi về Cục Xe - Máy/ Tổng cục Kỹ thuật. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn đề nghị thu hồi, Cục Xe - Máy Tổng cục Kỹ thuật xem xét, quyết định thu hồi GPLXQS theo quy định...

Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1474/QĐ-TTg về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp (QBHTN). Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng QBHTN, cụ thể như sau: Đối với nhóm dịch vụ tư vấn, giới thiệu việc làm cho NLĐ theo quy định về tư vấn, giới thiệu việc làm gồm có: Dịch vụ tư vấn; dịch vụ giới thiệu việc làm; đối với nhóm dịch vụ giải quyết hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho NLĐ: Dịch vụ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho NLĐ; dịch vụ trả kết quả hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao

động. Đối với nhóm dịch vụ giải quyết trợ cấp thất nghiệp: Dịch vụ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp; dịch vụ thông báo về việc tìm kiếm việc làm; dịch vụ tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp...

Quản lý Quỹ bảo hiểm thất nghiệp

Việc quản lý Quỹ bảo hiểm thất nghiệp được quy định tại Luật Việc làm 2013 như sau: Quỹ bảo hiểm thất nghiệp được hạch toán độc lập. Tổ chức bảo hiểm xã hội thực hiện việc thu, chi, quản lý và sử dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp. Hoạt động đầu tư từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp phải bảo đảm an toàn, minh bạch, hiệu quả và thu hồi được khi cần thiết, thông qua các hình thức sau: Mua trái phiếu, tín phiếu, công trái của Nhà nước; trái phiếu của ngân hàng thương mại do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ; đầu tư vào các dự án quan trọng theo quyết định của TTCP; cho ngân sách nhà nước, Ngân hàng phát triển VN, Ngân hàng Chính sách xã hội, ngân hàng thương mại do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ vay...

Nhiệm vụ bảo vệ môi trường của ngành Công Thương từ 05/01/2024

Bộ Công Thương (BCT) ban hành Thông tư 24/2023/TT-BCT quy định về quản lý, thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của BCT. Theo đó, các nhiệm vụ bảo vệ môi trường nhằm tổ chức và thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường thuộc phạm vi quản lý của BCT bao gồm các nội dung chủ yếu sau: Xây dựng và đề xuất các chính sách, quy định pháp luật của ngành CT nhằm triển khai và thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, cơ chế, chính sách bảo vệ môi trường do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cấp có thẩm quyền giao cho BCT chủ trì. Xây dựng, cập nhật và duy trì hoạt động hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường ngành CT; xây dựng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường...

Công bố 11 thủ tục hành chính mới lĩnh vực Trồng trọt thuộc quản lý của Bộ NN&PTNT

Bộ NN&PTNT ban hành Quyết định số 4953/QĐ-BNN-TT công bố thủ tục hành chính (TTHC) mới, thay thế lĩnh vực Trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ NN&PTNT. Công

24 Tư pháp Kon Tum

bố 11 TTHC mới lĩnh vực Trồng trọt thuộc quản lý của Bộ NN&PTNT bao gồm: TTHC cấp TW: Đình chỉ hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức cá nhân; hủy bỏ hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức cá nhân; giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ KHCN sử dụng NSNN; quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ KHCN sử dụng NSNN...

Công bố 09 thủ tục hành chính bị thay thế lĩnh vực Trồng trọt thuộc quản lý của Bộ NN&PTNT

Công bố 09 thủ tục hành chính bị thay thế lĩnh vực Trồng trọt thuộc quản lý của Bộ NN&PTNT, bao gồm: Đăng ký bảo hộ giống cây trồng. Sửa đổi, bổ sung Đơn đăng ký bảo hộ giống cây trồng. Cấp Bằng bảo hộ giống cây trồng. Cấp lại Bằng bảo hộ giống cây trồng. Phục hồi hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng. Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc. Sửa đổi, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ. Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng...

Quy định về cờ hiệu, phù hiệu của Bộ đội Biên phòng từ ngày 06/01/2024

BQP ban hành Thông tư 88/2023/TT-BQP quy định màu sắc, cờ hiệu, phù hiệu, tín hiệu của tàu thuyền, máy bay, xe - máy và phương tiện khác của Bộ đội Biên phòng (BĐBP). Theo đó, quy định cờ hiệu của BĐBP là dấu hiệu nhận biết của phương tiện do cán bộ, chiến sĩ BĐBP sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ. Theo đó, quy định về cờ hiệu như: Cờ tuần tra Biên phòng được làm bằng vải Polyester, hình tam giác vuông nền màu xanh lá cây, có tua màu vàng ở cạnh góc vuông dài và cạnh huyền; hình quốc huy ở giữa phía trên hai hàng chữ "TUẦN TRA BIÊN PHÒNG" và "BORDER PATROL" màu vàng, kiểu chữ in hoa, phông tiếng Việt "VnHelvetInsH"; kích thước cụ thể cho từng loại phương tiện như sau: Loại dùng cho phương tiện thủy...

Mục tiêu phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao vùng ĐBSCL đến 2030

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết

định 1490/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030". Theo đó, mục tiêu phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao vùng ĐBSCL đến 2030, cụ thể: Hình thành một triệu héc-ta vùng chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tổ chức lại hệ thống sản xuất theo chuỗi giá trị, áp dụng các quy trình canh tác bền vững nhằm gia tăng giá trị, phát triển bền vững của ngành lúa gạo, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thu nhập và đời sống của người trồng lúa, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính, góp phần thực hiện các cam kết quốc tế của VN...

Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Chính phủ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ 01/12/2023

Chính phủ ban hành Nghị định 81/2023/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ (TTCP). Theo đó, nhiệm vụ, quyền hạn của TTCP về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực bao gồm: Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo thẩm quyền hoặc theo chỉ đạo của CP, TTCP và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác thanh tra; thanh tra vụ việc có dấu hiệu tham nhũng theo thẩm quyền; thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các bộ, cơ quan thuộc CP, UBND cấp tỉnh, DN, tổ chức xã hội khu vực ngoài nhà nước theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo của TTCP...

Chỉ thị của Ban Bí thư về tổ chức Tết Giáp Thìn năm 2024

BCHTW ban hành Chỉ thị 26-CT/TW về tổ chức Tết Giáp Thìn năm 2024. Để chuẩn bị tốt nhất các điều kiện phục vụ Nhân dân vui xuân, đón mừng năm mới, tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, tạo khí thế mới, động lực mới tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng..., Ban Bí thư yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tập

trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm như: Phát huy truyền thống đại đoàn kết, tinh thần “tương thân, tương ái” của dân tộc, chủ động, tích cực thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo chu đáo đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, nhất là: Người có công với cách mạng, gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, đồng bào các địa phương bị ảnh hưởng do thiên tai, dịch bệnh, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số, công nhân, NLĐ, người bị mất việc làm...

**Quy hoạch băng tần 3560-4000 MHz
cho hệ thống thông tin di động mặt đất
công cộng IMT của Việt Nam**

Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư 13/2023/TT-BTTTT Quy hoạch băng tần 3560-4000 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của VN. Nội dung Quy hoạch băng tần 3560-4000 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của VN được quy định như sau: Băng tần 3560-4000 MHz được sử dụng để triển khai hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2020 và các phiên bản tiếp theo. Băng tần 3560-4000 MHz được phân chia như sau: Băng tần 3600-3980 MHz được phân chia thành 04 khối băng tần theo phương thức truyền dẫn song công phân chia theo thời gian (sau đây gọi là phương thức TDD2) như: Khối C1 có độ rộng 100 MHz, từ tần số 3600 MHz đến 3700 MHz; khối C2 có độ rộng 100 MHz, từ tần số 3700 MHz đến 3800 MHz...

**Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong Hệ thống
thống kê nhà nước giai đoạn 2017-2025,
tầm nhìn đến 2030**

Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 28/CT-TTg về việc đẩy mạnh triển khai đề án ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong hệ thống thống kê nhà nước giai đoạn 2017-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó, để khắc phục những tồn tại của Đề án 501, đồng thời đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Đề án 2023 và những năm tiếp theo, TTCP yêu cầu các bộ, ngành thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đơn cử như: Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc

CP. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đã được phân công tại Đề án 501, trong đó tập trung một số nội dung chủ yếu sau: Đẩy mạnh chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu hành chính trong phạm vi quản lý của bộ, ngành phục vụ công tác thống kê. Hiện đại và đa dạng hóa các hình thức thu thập, xử lý, lưu trữ, khai thác và phổ biến thông tin thống kê. Tăng cường phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) về phương pháp luận thống kê và báo cáo kết quả thực hiện Đề án. Chủ động lồng ghép với các đề án, chương trình, dự án có liên quan của đơn vị, cân đối sắp xếp trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án...

Một số... (Tiếp theo trang 6)

Từ các vướng mắc trên, đề nghị các cấp có thẩm quyền một số nội dung sau: Đối với Bộ Tư pháp cần phối hợp, có ý kiến với Bộ Công an hoàn thiện, nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong việc đẩy nhanh việc cấp sổ định danh cá nhân; tăng cường hoàn thiện các tính năng phần mềm Hệ thống đăng ký quản lý hộ tịch điện tử dùng chung để đáp ứng nhu cầu giải quyết TTHC, đặc biệt là chữ ký số Giấy khai sinh, Trích lục khai tử. Bộ Công an cần tăng cường đảm bảo kết nối từ PMDVCLT đến hệ thống của các đơn vị có liên quan hoạt động thông suốt; phân tách các trường thông tin của các bộ, ngành có liên quan xây dựng chung dữ liệu dân cư phục vụ chung trên hệ thống để tạo điều kiện tích hợp Tờ khai của công dân trong lĩnh vực TTHC cần yêu cầu giải quyết và cập nhật trạng thái hồ sơ về hệ thống một cửa điện tử của tỉnh, thành phố trực thuộc TW bảo đảm yêu cầu an ninh mạng toàn hệ thống. Đối với Bộ Y tế chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, đặc biệt là mã Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để phục vụ thực hiện dịch vụ công liên thông. Thường xuyên, kiểm tra, đôn đốc việc nhập dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để đồng bộ lên hệ thống của BHXH Việt Nam. TT

26 Tư pháp Kon Tum



Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch. Ảnh: TH



Đồng chí Trần Minh Thắng - GD Sở Tư pháp trao giải Nhất
Đội thi hòa giải viên giỏi tỉnh Kon Tum lần thứ V. Ảnh: TH



Son nữ Ảnh: TH

TƯ PHÁP KON TUM
SỐ 108 - 12/2023

- ❑ Chịu trách nhiệm xuất bản: **TRẦN MINH THẮNG**
- ❑ Ban biên tập: **Y HÒA - VƯƠNG VĂN TUYÊN - VŨ QUỐC THỊNH**
PHẠM VĂN CHUNG - NGUYỄN TRUNG HIẾU - ĐỖ VĂN NHÂN - NGUYỄN THỊ LỆ QUỲNH
- ❑ Trình bày: **QUỐC DŨNG**
- ❑ Sửa bản in: **QUỐC CƯỜNG**
- ❑ In 700 cuốn khổ 19x27cm tại Công ty CP In & Bao bì Kon Tum - 41 Trần Hưng Đạo, TP Kon Tum. Giấy phép xuất bản số: 101/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 11/12/2023. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2023.

Ảnh bìa 1: Khu nhà A, Trung tâm Hành chính tỉnh Kon Tum. Ảnh: Ngọc Tiến